

Số: 10/2024/QĐST-DS

Tam Dương, ngày 19 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2024/TLST- DS ngày 17 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ: Số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của tòa nhà) và số 45 D, phường N, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Tuấn A – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh OCB Linh Đàm.

Người được ủy quyền lại:

Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1982 – Chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Ông Lê Sỹ T, sinh năm 1993 – Chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông.

Ông Trần Văn T, sinh năm 1992 – Chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông.

Đều địa chỉ: Số 28 C, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Vũ Quang H, sinh năm 1972.

Bà Lưu Thị Hồng V, sinh năm 1977.

Đều địa chỉ: TDP số 8, thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Vũ Quang H và bà Lưu Thị Hồng V có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tổng số tiền tính đến hết ngày 09/8/2024 là 1.930.667.295 đồng (*Một tỷ, chín trăm ba mươi triệu, sáu trăm sáu mươi bảy nghìn, hai trăm chín mươi lăm đồng*); trong đó nợ gốc là 1.818.853.610 đồng, nợ lãi trong hạn là 107.687.740 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.125.945 đồng. Thời gian trả nợ cụ thể:

Chậm nhất đến ngày 09/11/2024 ông Vũ Quang H và bà Lưu Thị Hồng V có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tổng số tiền tính đến hết ngày 09/8/2024 là 1.930.667.295 đồng (*Một tỷ, chín trăm ba mươi triệu, sáu trăm sáu mươi bảy nghìn, hai trăm chín mươi lăm đồng*); trong đó nợ gốc là 1.818.853.610 đồng, nợ lãi trong hạn là 107.687.740 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.125.945 đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/8/2024 trên số tiền nợ gốc còn nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0070/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 30/9/2023.

Trường hợp ông Vũ Quang H và bà Lưu Thị Hồng V vi phạm kỳ hạn trả nợ trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0070/2023/BĐ ngày 12/10/2023 để thu hồi nợ.

Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 995, tờ bản đồ số 04, diện tích 76m²; địa chỉ: Khu V, thị trấn C, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 115373, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 01515, do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Giang cấp ngày 09/11/2017 cho ông Vũ Đắc H; ngày 06/10/2023, chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xác nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho ông Vũ Quang H vợ là Lưu Thị Hồng V theo hồ sơ số 004.07.09.H02-231003-0017.

Nếu việc phát mại tài sản thế chấp không đủ trả nợ, thì ông Vũ Quang H và bà Lưu Thị Hồng V tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Vũ Quang H và bà Lưu Thị Hồng V tự nguyện chịu 34.960.000đ (*Ba mươi tư triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng*)

Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí là 33.831.000đ (*Ba mươi ba triệu, tám trăm ba mươi một nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0007383 ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Thu Hạnh

